

Chủ đề 4.1

1. Bạn hãy ghép nối từng thuật ngữ về tạo nội dung từ danh sách bên phải sang định nghĩa tương ứng bên trái.

Question

0/30

(1) Tóm tắt (các) ý chính trong nội dung của bạn.

(2) Một chuỗi các câu nói về một luận điểm hoặc chủ đề cụ thể.

(3) Tính năng cho phép người dùng căn đều từng dòng văn bản.

A

B

C

Căn lề (Alignment)

Đoạn văn (Paragraph)

Tiêu đề (Title)

2. Ứng dụng nào được dùng để tạo bài trình chiếu?



- A. Ứng dụng 1
- B. Ứng dụng 2
- C. Ứng dụng 3
- D. Ứng dụng 4
- E. Ứng dụng 5
- F. Ứng dụng 6

3. Bạn làm việc tại tiệm bánh Doe's Bakery. Người chủ nhờ bạn đổi danh sách Menu từ kiểu có ký hiệu đầu hàng thành đánh số. Trên tài liệu Word, đâu là danh sách có ký hiệu đầu hàng?

Tiệm bánh Doe's Bake • Bánh quy \$5 • Bánh vòng \$10 • Cupcake \$15 • Bánh táo \$20 • Bông lan \$25 1	Bạn có thể đặt hàng theo 3 cách 1. Trực tuyến 2. Qua điện thoại 3. Tại cửa hàng 2
---	---

☐ Menu 1

☐ Menu 2

4. Bạn nên dùng loại định dạng nào để nhấn mạnh một từ trên trang Web?

- A. Phong in đậm
- B. Danh sách đánh số
- C. Phong chữ nhỏ
- D. Gạch ngang giữa thân chữ (Strikethrough)

5. Bạn đang chuẩn bị một bài trình chiếu dài 5 phút, mỗi trang chiếu sẽ có một hình ảnh. Bạn nên làm gì để cung cấp thông tin về từng hình ảnh?

- A. Đính kèm chú thích.
- B. Viết một đoạn văn dài về từng ảnh.
- C. Đổi màu nền.
- D. Dùng phong chữ đậm.

6. Với mỗi câu phát biểu về quy tắc chọn hình ảnh phù hợp trong tài liệu và bài trình chiếu, hãy chọn Đúng (True) hoặc Sai (False).

- A. Hình ảnh nên bị vỡ nét.
 - B. Hình ảnh nên liên quan đến chủ đề.
 - C. Hình ảnh nên có dấu ẩn mờ (Watermark) từ các trang kho hình ảnh.
- chiếu, hãy chọn Đúng (True) hoặc Sai (False).

☐ True	☐ False
☐ True	☐ False
☐ True	☐ False

7. Ở mỗi tình huống bạn cần tạo danh sách, hãy điền xem bạn nên tạo dưới dạng “danh sách đánh số” hoặc “danh sách có ký hiệu đầu hàng”?

- (1) Danh sách những món đồ ăn nhẹ bạn yêu thích.
- (2) Danh sách hướng dẫn cách nướng bánh quy.
- (3) Danh sách các bước lắp ráp một món đồ chơi mới.
- (4) Danh sách các món đồ bạn cần xếp vào hành lý để đi chơi.

8. Với mỗi câu phát biểu về nội dung trực tuyến, hãy điền “Có” nếu nội dung đó nhằm mục đích giải trí hoặc “Không” nếu không phải.

- (1) Sách điện tử
- (2) Hướng dẫn sử dụng

(3) Meme

(4) Lời chứng thực [Testimonial]

9. Bạn hãy ghép nối từng thuật ngữ từ danh sách bên phải sang định nghĩa tương ứng bên trái.

Question

0/40

(1) Kiểm soát cách hiển thị và hướng của một mục, ví dụ như đoạn văn hoặc hình ảnh.

(2) Một từ, cụm từ hoặc câu tóm tắt nội dung sẽ trình bày ở phần tiếp theo.

(3) Một chuỗi các mục có ký hiệu hoặc số ở đầu.

(4) Một chuỗi các câu đều liên quan đến một chủ đề duy nhất.

A ☐ Danh sách (List)

B ☐ Căn lề (Alignment)

C ☐ Đề mục (Heading)

D ☐ Đoạn văn (Paragraph)

10. Khi viết tài liệu, bạn nên dùng gì để cho người đọc biết về nội dung sẽ được trình bày trong từng phần?

- A. Đề mục (Heading)
- B. Tiêu đề (Title)
- C. Đoạn văn (Paragraph)
- D. Tóm lược (Summary)

11. Bạn được yêu cầu tạo một bài trình chiếu về các chú chó đang chơi đùa. Hãy chọn hình ảnh phù hợp nhất với chủ đề này trong phần trả lời.



A. Hình 1

B. Hình 2

C. Hình 3

D. Hình 4

12. Với mỗi câu phát biểu về cách thức định dạng tài liệu, hãy chọn Đúng (True) hoặc Sai (False).

A. Tiêu đề tài liệu nên được đặt ở đầu trang.

☐ True

☐ False

B. Việc định dạng văn bản, như in đậm, in nghiêng, màu chữ và kích cỡ to nhỏ, có thể giúp xác định thứ tự tầm quan trọng cho các phần khác nhau ở tài liệu.

☐ True

☐ False

C. Dùng kích cỡ phông chữ khác nhau cho từng đoạn văn giúp dễ đọc và hiểu những phần quan trọng nhất của tài liệu.

☐ True

☐ False

13. Giáo viên yêu cầu bạn tìm hiểu về rừng mưa nhiệt đới, rồi chia sẻ những điều học được với bạn cùng lớp thông qua một bài trình chiếu. Mục đích của bài trình chiếu này là gì?

- A. Để cung cấp thông tin
- B. Để giải trí
- C. Để giao tiếp
- D. Để thuyết phục

14. Bạn hãy ghép nối từng thuật ngữ từ danh sách bên phải sang định nghĩa tương ứng bên trái.

Question

0/40

(1) Một trang đơn lẻ của một bài trình chiếu.

A ☐ Tiêu đề (Title)

(2) Một tài liệu có thể hiển thị bằng trình duyệt.

B ☐ Căn lề (Alignment)

(3) Một đoạn mô tả ngắn về trang Web, xuất hiện ở phía trên đầu cửa sổ trình duyệt.

C ☐ Trang chiếu (Slide)

(4) Cách sắp xếp hoặc đặt vị trí văn bản.

D ☐ Trang (Page)

15. Bạn cần chỉ ra các phần của một tài liệu. Hãy chọn vị trí tiêu đề trong phần trả lời.

A. Vị trí 1

B. Vị trí 2

C. Vị trí 3

Thú cưng được yêu thích 1

Như mọi người đều biết, chó là thú cưng được yêu thích nhất ở Mỹ với khoảng 50 triệu hộ gia đình sở hữu ít nhất một chú chó. Tuy nhiên, theo Hiệp hội Sản phẩm Thú cưng của Mỹ thì trung bình, một người sở hữu chó sẽ sở hữu 1,7 con. Điều này làm tăng đáng kể tổng số chó được nuôi làm thú cưng. Và hầu hết mọi người có nhiều hơn một chú chó. Điều này là cơ hội để được. Những sinh vật này yêu thương và trung thành với chủ hơn bất kỳ loài vật nào khác. Chúng cũng cực kỳ dễ huấn luyện và có khả năng bảo vệ nhà, vì thế mà chó thực sự là một loài thú cưng lý tưởng.

Loại Vật Được Nuôi Làm Thú Cưng Phổ Biến Nhất Ở Mỹ

1. Chó
2. Mèo
3. Cá
4. Bò sát
5. Động vật có vú khác
6. Thỏ
7. Gia cầm thú cưng
8. Gia súc thú cưng
9. Chồn sương
10. Các loài khác

Như mọi người đều biết, chó là thú cưng được yêu thích nhất ở Mỹ với khoảng 50 triệu hộ gia đình sở hữu ít nhất một chú chó.

Mèo là loài thú cưng cổ xưa nhất được biết đến. Các nhà khoa học phát hiện ra rằng loài mèo được nuôi làm thú cưng ở cấp hơn 9.500 năm về trước.

Thỏ cũng là một loài mềm mại và đáng yêu, nhưng cần phải được chăm lo khá nhiều. Thế nhưng đây có thể lại chính là điều mà một số người cần.

Bò sát cũng bắt đầu được nuôi làm thú cưng nhiều hơn, có thể là vì tính độc đáo, khiến chúng trở thành loài thú cưng được giới trẻ ưa chuộng.

3

<https://www.worldatlas.com/articles/what-are-the-most-popular-pets-in-the-us.shtml#head>

16. Bạn nên định dạng tiêu đề như thế nào để trông nổi bật hơn?

- A. Đổi định dạng thành in đậm
- B. Giảm kích cỡ phông chữ
- C. Đánh siêu liên kết (Hyperlink) vào tiêu đề
- D. Chuyển tiêu đề xuống cuối trang

17. Bạn làm việc cho tiệm bánh Doe's Bakery. Bạn đã thêm 4 ảnh mẫu vào tài liệu, nhưng thực tế chỉ cần 1 ảnh. Bạn nên giữ lại hình ảnh nào?

A. Hình 1

B. Hình 2

C. Hình 3

D. Hình 4

• Bánh quy \$5		
• Bánh vòng \$10	1	2
• Cupcake \$15		
• Bánh táo \$20	3	4
• Bông lan \$25		

18. Với mỗi câu phát biểu về cách sử dụng hình ảnh phù hợp trong tài liệu và bài trình chiếu, hãy chọn Đúng (True) hoặc Sai (False).

A. Hình ảnh nên phù hợp với đối tượng khán giả.

☐ True ☐ False

B. Hình ảnh nên đặt gần những nội dung văn bản phù hợp nhất.

☐ True ☐ False

C. Hình ảnh nên hài hước và không cần liên quan đến chủ đề.

☐ True ☐ False